

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH Q**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 06/2022/HSST
Ngày : 10/01/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thị Thanh, ông Đàm Chí Thân.

Thư ký phiên toà bà Mai Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên toà: ông Tống Văn Hiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST- HS ngày 14/01/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T

Tên gọi khác: không. Sinh ngày 10/10/1975 tại thị xã Q, tỉnh Q. Nơi cư trú: Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Q. Họ và tên bố: Nguyễn Văn T1(Chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1933. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: tự do. Bị cáo có tám anh chị em, bị cáo là con thứ tám. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982, con: có một con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/12/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, tỉnh Q có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng :

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

Anh Vũ Trọng H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021, tại Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang tại nhà của NGUYỄN VĂN T đã có hành vi sản xuất pháo nổ. Phát hiện, thu giữ 143 vật hình trụ tròn, kích thước 05 x 1,2cm, được kết thành tràng và 1404 vật hình trụ tròn có kích thước tương tự nghi là pháo nổ; một hộp nhựa bên trong chứa chất bột màu đen; 06 đoạn dây chứa chất bột màu đen cùng nhiều vật dụng có liên quan đến việc sản xuất pháo nổ .

Tại Cơ quan điều tra, NGUYỄN VĂN T khai nhận: Số vật chứng mà Cơ quan điều tra thu giữ đều là pháo nổ và các dụng cụ để sản xuất pháo nổ. Trong đó, số pháo nổ kết thành tràng và số pháo rời chưa tết thành tràng đều do Trang tự sản xuất mà có, mục đích để sử dụng cho bản thân vào dịp tết nguyên đán năm 2022. Sáu đoạn dây do Trang bọc thuốc pháo bên trong là dây cháy chậm. Trang bắt đầu chuẩn bị dụng cụ để sản xuất pháo nổ từ ngày 14/12/2021. Trang đặt mua trên mạng xã hội 700 nghìn đồng ba gói chất bột gồm $KClO_3$, lưu huỳnh, bột than để trộn đều với nhau thành thuốc pháo nổ, đến ngày 17/12/2021 thì nhận được hàng. Sau đó Trang mua giấy màu, keo 502, cuộn nilong (màng bọc thực phẩm) và chuẩn bị một đoạn tre, 01 con dao, một mô hình xe ô tô (Đồ chơi trẻ em), dây dù. Tối cùng ngày thì Trang bắt đầu việc sản xuất pháo nổ. Sau khi sử dụng giấy cắt nhỏ rồi cuộn thành nhiều vật hình trụ tròn, Trang dùng keo 502 dán kín một đầu rồi đổ thuốc pháo đã trộn sẵn vào trong lõi của vật hình trụ tròn, dùng đoạn tre để nhồi chặt thuốc pháo, dùng màng bọc thực phẩm cho thuốc pháo vào cuộn lại thành những đoạn dây cháy chậm dài 04 cm, cho các đoạn dây cháy chậm vào đầu các vỏ pháo đã được nhồi thuốc pháo rồi dùng keo 502 bịt kín lại đầu pháo còn lại, để thò ra đoạn dây cháy chậm. Sau đó, Trang tết các pháo nổ thành tràng dài bằng cách sử dụng đoạn dây dù buộc một đầu vào đồ chơi ô tô trẻ em để giữ sợi dây căng ra rồi đặt dây cháy chậm dài khoảng 140 cm theo chiều dây dù, Trang tết nhiều pháo nổ thành tràng dài khoảng 140 cm. Khi Trang đang tết pháo nổ thành tràng thì bị lực lượng Công an thị xã Q phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 129, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: 143 vật hình trụ tròn được kết thành tràng và 1.404 vật hình trụ tròn (ký hiệu M1) gửi giám định có tổng khối lượng 11,5 kg đều là pháo nổ. Khi đốt hoặc kích thích, pháo gây tiếng nổ, các vật được liên kết thành tràng gây tiếng nổ liên tiếp. Chất bột màu đen thu trong hộp nhựa có khối lượng 205 gam (ký hiệu M2), là thuốc pháo nổ; 06 đoạn dây nilon chứa chất bột màu đen (ký hiệu M3) gửi giám định có tổng độ dài 8,4 m đều là dây cháy chậm (Ngòi pháo)

Về vật chứng: Số mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 10,8 kg mẫu M1; 135 gam mẫu M2 và 06m mẫu M3 được niêm phong hoàn lại trong một hộp giấy, dấu niêm phong 129/KTPL/PC09, Cơ quan điều tra chuyển Ban Chỉ huy quân sự thị xã Q quản lý, sau đó quyết định tiêu hủy vật chứng theo quy định. Còn lại một đoạn tre; cuộn dây dù, 01 con dao, một mô hình xe ô tô đồ chơi

trẻ em bằng nhựa; 192 tờ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng chuyên Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q để giải quyết theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT - VKSQY ngày 14/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q- Tỉnh Q đã truy tố bị cáo NGUYỄN VĂN T về tội “sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thị xã Q vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt NGUYỄN VĂN T: Từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 10 đoạn tre, 01 cuộn dây dù, 01 con dao, 01 mô hình xe ô tô đồ chơi trẻ em bằng nhựa, 192 tờ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung(phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo NGUYỄN VĂN T khai: bị cáo đặt mua thuốc pháo để sản xuất pháo với giá 700.000 đ trên mạng xã hội ngày 14/12/2021. Ngày 17/12/2021, bị cáo nhận được ba gói chất bột để làm pháo. Sau đó bị cáo mua giấy màu, keo 502, màng bọc thực phẩm, 01 đoạn tre vót tròn, 01 dao, 01 mô hình xe ô tô trẻ em, dây dù để sản xuất pháo. Bị cáo làm từ ngày 17/12/2021 đến ngày 21/12/2021 thì bị Công an bắt quả tang. Bị cáo không tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù

Người làm chứng chị Nguyễn Thị L khai: Chị Luân là vợ của NGUYỄN VĂN T. Chị Luân biết NGUYỄN VĂN T làm pháo từ ngày 17/12/2021 tại nhà. Chị Luân không tham gia làm pháo cùng NGUYỄN VĂN T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó: Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo NGUYỄN VĂN T khai nhận hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Người chứng kiến anh Vũ Trọng H khai: khoảng 14 giờ ngày 21/12/2021, anh Hân được Công an mời chứng kiến bắt quả tang NGUYỄN VĂN T có hành vi sản xuất pháo nổ và thu giữ vật chứng. NGUYỄN VĂN T khai nhận số vật chứng Công an thu giữ là của Trang. Bao gồm: Pháo nổ, thuốc pháo nổ, dây cháy chậm và các vật dùng để sản xuất pháo nổ.

Như vậy, lời khai người chứng kiến trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai bị cáo tại phiên tòa, lời khai người làm chứng, phù hợp với **Biên bản bắt người phạm tội quả tang**, phù hợp với các chứng cứ khác trong vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2021, tại Khu T, phường C, thị xã Q, tỉnh Q. NGUYỄN VĂN T có hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ với khối lượng là 11,5 kg mục đích để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán năm 2022 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Q bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo NGUYỄN VĂN T phạm vào tội “ sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý kinh doanh một số loại hàng hóa Nhà nước cấm. Hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo đã bị pháp luật cấm. Trong những năm qua: Các ngành, các cấp chính quyền đã có nhiều biện pháp để tuyên truyền, giáo dục đến nhân dân. Tuy nhiên, một số đối tượng vẫn cố ý thực hiện những hành vi Nhà nước cấm. Bị cáo NGUYỄN VĂN T nhận thức được hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do không tuân thủ bị cáo đã đặt mua thuốc pháo qua mạng và tự sản xuất pháo nổ để đốt trong dịp tết Nguyên đán năm 2022. Nên việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết để ngăn chặn các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển buôn bán pháo nổ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo có hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ với khối lượng là 11,5 kg mục đích để sử dụng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “ Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo

gây nên. Hội đồng xét xử thấy: Cần tiếp tục bị cáo với xã hội để cải tạo riêng bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm. Nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, sau trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về vật chứng trong vụ án: cơ quan điều tra thu giữ 11,5 kg pháo nổ, 205 gam thuốc pháo nổ; 06 đoạn dây ni lon chứa chất bột màu đen có độ dài 8,4 m, đều là dây cháy chậm gửi giám định. Hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm: 10,8 kg pháo nổ, 135 gam thuốc pháo nổ và 6 m dây cháy chậm được niêm phong trong hộp giấy Cơ quan điều tra đã tịch thu tiêu hủy ngày 13/01/2022 nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với: 01 đoạn tre hình trụ tròn dài khoảng 40 cm, 01 cuộn dây dù màu trắng, 01 con dao cán đen dập chữ JINLI, 01 mô hình ô tô đồ chơi bằng nhựa, màu đen cam và 192 tờ giấy mặt đỏ, mặt trắng. Đây là các công cụ, phương tiện để bị cáo sản xuất pháo nổ cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Vấn đề khác: Trong vụ án này, NGUYỄN VĂN T có hành vi sản xuất thuốc pháo và dây cháy chậm là vật liệu nổ nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối tượng bán và hướng dẫn trộn thuốc pháo cho NGUYỄN VĂN T trên mạng xã hội không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Đối với chị Nguyễn Thị L biết bị cáo Trang sản xuất hàng cấm nhưng chị Luân không tham gia thực hiện hành vi sản xuất và không thuộc trường hợp phạm tội “Không tố giác tội phạm” theo Điều 390 Bộ luật Hình sự nên không xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung(Phạt tiền): xét bị cáo không có thu nhập ổn định, sản xuất pháo không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo NGUYỄN VĂN T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Về tội danh :

Bị cáo NGUYỄN VĂN T phạm tội “ sản xuất hàng cấm”

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3. Về mức hình phạt tù:

Xử phạt NGUYỄN VĂN T: 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 21/12/2021.

4. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn tre hình trụ tròn dài khoảng 40 cm, 01 cuộn dây dù màu trắng, 01 con dao cán đen dập chữ JINLI, 01 mô hình ô tô đồ chơi bằng nhựa, màu đen cam và 192 tờ giấy mặt đỏ, mặt trắng. Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q - Tỉnh Q và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1-2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí

Bị cáo NGUYỄN VĂN T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo NGUYỄN VĂN T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NOI NHẬN:

- TAND tỉnh Q;
- Viện KSNDTX Quảng Yên;
- Cơ quan Cảnh sát ĐTCATX Quảng Yên;
- Nhà tạm giữ CATX Quảng Yên;
- Chi cục THADSTX Quảng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Hùng

